

Số: 115/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị L, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 02, ngõ 20, phố N, tổ 05, phường Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 98, phố X, khu đô thị T, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 02, ngõ 20, phố N, tổ 05, phường Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Đức Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Đức Tr có 02 con chung là Nguyễn Đức M, sinh ngày 11/9/2012 và Nguyễn Quang L, sinh ngày 28/12/2013. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Chị Bùi Thị L trực tiếp nuôi con Nguyễn Quang L, anh Nguyễn Đức Tr trực tiếp nuôi con Nguyễn Đức M, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Đức Tr có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Bùi Thị L và anh Nguyễn Đức Tr thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0009477 ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, hoàn trả cho chị Bùi Thị L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường H, thành phố B, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 36/2011, quyền số 01/2016 ngày 13/3/2012);
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Vũ Việt Hưng